TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2018/HS-ST
Ngày: 18-4-2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Luyết

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ,Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo Dương Đình Đ, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1987; HKTT và nơi ở: Thôn Đồng Tâm, xã K, huyện TD, tỉnh V; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12 ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Trịnh Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 000000128 do công an quận Tây Hồ lập ngày 16/01/2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Luật sư Công Văn Th**, Văn phòng luật sư Thọ KN - Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Anh Trần Doãn V**, sinh năm 1977, HKTT: Thôn Trung, xã PĐ, huyện VT, tỉnh V, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đình Đ được anh Trần Doãn V thuê làm việc tại công trình xây dựng số 5, ngách 6/15 An Dương Vương, phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 19/12/2017 Đ hỏi vay anh V 7.000.000đồng để trả nợ tiền viện phí cho con của Đ vừa bị mổ. Anh V cho Đ vay 2.000.000đồng, do không đủ tiền trả nợ nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 88k4- của anh V để bán lấy tiền. Sau khi vay được 2.000.000đồng của anh V, Đ hỏi mượn xe máy của anh V để về quê, anh V đồng ý. Đ lấy xe đi về quê, trên đường đi đến khu vực trước cổng khu công nghiệp Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, Đ gặp và thuê một người sửa chữa khóa dạo đánh thêm 01 chiếc chìa khóa xe của anh V rồi cất đi. Sáng ngày 30/12/2017 Đ mang xe trả anh V và đi làm bình thường.

Ngày 31/12/2017 Đ được anh V cho nghỉ làm, khoảng 18 giờ cùng ngày Đ một mình đi bộ đến công trình xây dựng số 5, ngách 6/15 An Dương Vương, phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội. Đến nơi Đ thấy chiếc xe máy của anh V dựng ở tầng 1 trong nhà (nhà đang xây dựng chưa lắp cửa). Đ quan sát không có ai nên đã dùng chiếc chìa khóa đánh sẵn, mở khóa xe rồi điều khiển xe máy của anh V đi về quê cất giấu. Khi Đ về đến nhà thì anh V có gọi điện hỏi Đ có lấy xe của anh V không, Đ nói không lấy.

Ngày 03/01/2018 anh V đã đến công an trình báo việc bị mất xe.

Sau khi lấy xe của anh V, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 05/01/2018 Đ đã đến Công an quận Tây Hồ đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 88k4-
- 01 chìa khóa xe máy.
- 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Doãn V.
- 01 đăng ký xe.

Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 11/01/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tây Hồ xác định chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 88k4-2820 có trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ đã xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 88k4- có số khung: RLHHC120X9Y119251, số máy: HC12E-1689010 là số nguyên thủy. Qua tra cứu xác định đăng ký xe là chị Trần Thị H (sinh năm 1988; HKTT Thôn Trung, PĐ, huyện VT, tỉnh V) là em vợ của anh V, xe không có trong hệ thống dữ liệu xe vật chứng. Chị H có lời khai chiếc xe máy trên là của chị mua, đăng ký xe đứng tên chị. Do không có nhu cầu sử dụng, tháng 10/2017 chị đã bán lại cho anh V là anh rể chị.

Anh V có đơn xin lại chiếc xe trên, ngày 26/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh V: 01 xe Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 88k4-2820; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Doãn V; 01 đăng ký xe số 003564 cho anh V. Anh V đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đánh chìa khóa cho Đ, Đ khai là người đánh khóa dạo gặp ở đường, Đ không biết họ tên, địa chỉ nên không xác minh làm rõ được.

Về phần dân sự: Bị hại anh Trần Doãn V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Về số tiền 2.000.000đồng anh V đã cho Đ vay anh V xác định anh và Đ đã tự giải quyết với nhau xong, anh không yêu cầu giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Dương Đình Đ về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố. Xác định bị cáo nhất thời phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trình độ hiểu biết của bị cáo hạn chế, người bị

hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo 09(chín) đến 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18(mười tám) đến 24(hai mươi bốn) tháng. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bố bị cáo mất sớm, bị cáo phải nuôi 03 con nhỏ (02 con riêng của bị cáo, 01 con riêng của vợ bị cáo), bị cáo có mẹ già, có anh trai bị bệnh tâm thần, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo không được đi học, không biết đọc, không biết viết sự hiểu biết pháp luật của bị cáo hạn chế. Tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015) xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội giúp đỡ gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thấy bị cáo lấy xe của anh V là sai, bị cáo có lỗi, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có cơ hội giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại.

Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2017 tại công trình xây dựng số 5, ngách 6/15 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Dương Đình Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 88k4-2820 của anh Trần Doãn V có trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015) như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, mục đích tư lợi.

Khi lượng hình HĐXX xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không biết đọc, không biết viết, nhất thời phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình chấp hành tốt các quy định của nhà nước và địa phương nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn việc khấu trừ thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 88k4-; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Doãn V; 01 đăng ký xe: Ngày 26/02/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh V, anh V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với 01 chìa khóa xe dài khoảng 07cm, đầu chìa khóa bằng nhựa màu đen, chuôi khóa bằng kim loại là phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000đồng anh V đã cho bị cáo vay, anh V xác định anh V và bị cáo đã tự giải quyết với nhau xong, anh không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[4]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Đình Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật hình sự năm 1999 (thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015).

- Căn cứ vào các Điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Dương Đình Đ 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Dương Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

* Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2018)*:

Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa dài khoảng 07cm, đầu chìa khóa bằng nhựa màu đen, chuôi khóa bằng kim loại.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Ủy ban nhân dân xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**